

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 26-9-2017.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tịnh Thới
2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Mỹ U, sinh năm: 1990, có mặt.
 2. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1986, vắng mặt.
- Cùng trú tại: ấp 1, xã Xuân H, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/3/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Phạm Thị Mỹ U trình bày:

Chị và anh Phạm Văn T tự nguyện chung sống với nhau năm 2007, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016 nhưng vì các con nên đến đầu năm 2017 chị mới nộp đơn khởi kiện. Trong thời gian chung sống với anh T chị nhận thấy không có hạnh phúc, nguyên nhân do anh T không có trách nhiệm với vợ, con. Ngoài ra, anh T còn đánh chị nhiều lần và nhiều lúc sỉ nhục chị trước mặt người thân. Chị và anh T không còn chung sống với nhau, nay chị không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu ly hôn với anh T.

Chị và anh T có 02 con chung là Phạm Quốc H, sinh ngày 27/7/2008 và Phạm Thị Mỹ P, sinh ngày 19/7/2010. Hiện nay chị đang nuôi hai con. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị không yêu cầu giải quyết

Bị đơn anh Phạm Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời khai, tuy nhiên theo lời khai của bà Trần Thị A là mẹ ruột của anh T trình bày: anh T và chị U là vợ chồng chung sống với nhau đã 8-9 năm nay nhưng không có đăng ký kết hôn, có 02 người con là Phạm Quốc H và Phạm Thị Mỹ P, hai con đang do chị U nuôi. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị U có người đàn ông khác và bỏ đi theo người đàn ông đó được 02 năm nay. Anh T làm việc tại ấp 1, Xuân H và vẫn thường xuyên về nhà thăm bà tại khu tập thể lò gạch tại Xuân H. Anh T có biết được biết Tòa án đang thụ lý giải quyết vụ án ly hôn nhưng anh T không đến Tòa án làm việc, Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Bà là mẹ không liên quan và không có ý kiến gì về vấn đề ly hôn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận chị Phạm Thị Mỹ U và anh Phạm Văn T là vợ chồng. Hai cháu P và H có nguyện vọng sống với mẹ nên giao hai cháu cho chị U nuôi dưỡng, chị U không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phạm Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn T hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Mỹ U và anh Phạm Văn T chung sống với nhau năm 2007 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, không công nhận chị Phạm Thị Mỹ U và anh Phạm Văn T là vợ chồng là phù hợp với quy định tại Điều 14 và Điều 53 luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Chị U yêu cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hai cháu Phạm Thị Mỹ P và Phạm Quốc H có nguyện vọng sống với mẹ, do đó nên giao 02 cháu cho chị U nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 luật hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản chung: chị U không yêu cầu nên không giải quyết.

[5] Về nợ chung: không giải quyết

[6] Về án phí: chị U phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35; Điều 39 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 14, Điều 15, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Phạm Thị Mỹ U và anh Phạm Văn T là vợ chồng.

2. Về con chung: giao 02 cháu Phạm Quốc H, sinh ngày 27/7/2008 và Phạm Thị Mỹ P, sinh ngày 19/7/2010 cho chị Phạm Thị Mỹ U trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phạm Văn T.

Chị Phạm Thị Mỹ U trực tiếp nuôi con nhưng không được cản trở việc anh T trong việc thăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Khi cần thiết, chị U và anh T được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Mỹ U phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị U đã nộp theo biên lai thu số 009705 ngày 17/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được khấu trừ thành tiền án phí.

Chị U được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân H;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang

